

Mẫu số 01

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Nghệ thuật ; Chuyên ngành: Mỹ thuật

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN VĂN CƯỜNG

2. Ngày tháng năm sinh: 11/12/1976; Nam ☒ Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P.1411, tháp V3, chung cư Victoria, khu đô thị mới Văn Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: Nguyễn Văn Cường, giảng viên Khoa Sư phạm Mỹ thuật, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, số 18, ngõ 55, đường Trần Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0913320602.; E-mail: nguyencuong7676@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2002 đến nay giảng dạy tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa



*Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN*

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW

Địa chỉ cơ quan: Số 18, ngõ 55, đường Trần Phú, quận Hà Đông, TP Hà Nội

Điện thoại cơ quan: (84) 024.8544468

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): .....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): ...

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 06 năm 2000, ngành: Nghệ thuật, chuyên ngành: Mỹ thuật

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội (nay là Trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam)

- Được cấp bằng ThS ngày 09 tháng 03 năm 2009, ngành: Nghệ thuật, chuyên ngành: Mỹ thuật

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 11 tháng 04 năm 2017, ngành: Văn hóa, chuyên ngành: Văn hoá học

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường ĐH Văn hóa Hà Nội

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,  
ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Văn hoá – Nghệ thuật – Thể dục thể thao

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu về văn hóa truyền thống Việt Nam

- Lịch sử mỹ thuật Việt Nam

- Giáo dục mỹ thuật

- Sáng tác mỹ thuật

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành (số lượng) 05 đề tài NCKH cấp cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 14 bài báo KH, trong đó 03 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín, có chỉ số ảnh hưởng;
- Đã được cấp (số lượng) 29 triển lãm mỹ thuật cá nhân và nhóm trong và ngoài nước (trong đó có 2 triển lãm cá nhân và 27 triển lãm nhóm)
- Số lượng sách đã xuất bản 03, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng 03 tác phẩm nghệ thuật đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Nhiều giấy khen của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Nghệ thuật TƯ, 02 danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (năm học 2010-2011; 2017 – 2018).

- 2009 – 2010: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 850/QĐ-TĐKT ngày 13/10/2010
- 2010-2011: Chiến sĩ thi đua cơ sở, Quyết định số 969/QĐ-TĐKT ngày 14/11/2011
- 2011-2012: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 874/QĐ-TĐKT ngày 17/9/2012
- 2012-2013: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 1005/QĐ-ĐHSPNTTW-TĐKT ngày 27/8/2013
- 2013-2014: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 1013/QĐ-ĐHSPNTTW-TĐKT ngày 01/8/2014
- 2014-2015: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 1245/QĐ-ĐHSPNTTW-TĐKT ngày 12/8/2015
- 2015 – 2016: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 1557/QĐ-ĐHSPNTTW-TĐKT ngày 22/8/2016
- 2016 – 2017: Lao động Tiên tiến, Quyết định số 1258/QĐ-ĐHSPNTTW-TĐKT ngày 16/8/2017
- 2017 – 2018: Chiến sĩ thi đua cơ sở, Quyết định 1624/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 15/8/2018
- 2018 – 2019: Lao động Tiên tiến, Quyết định 1197/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 05/8/2019

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành phân công của tổ chức, có ý thức tập thể. Tất cả vì lợi ích chung. Thực hiện gương mẫu nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

- Luôn thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà giáo; có tác phong chuẩn mực của nhà giáo, ảnh hưởng tích cực đến sinh viên và đồng nghiệp.

- Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ, thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ để đáp ứng tốt những yêu cầu giảng dạy.

- Giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục. Tận tụy với công việc, thực hiện tốt các nội quy, quy chế của đơn vị và nhà Trường. Luôn tôn trọng người học, lấy người học làm trung tâm trong hoạt động dạy học.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Giảng dạy từ trình độ đại học trở lên tổng số 14 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
2	2014-2015					512,5		512,5/512,5/360
3	2015-2016					451,6		451,6/451,6/270
4	2016-2017					404,9		404,9/404,9/270
<b>3 năm học cuối</b>								
5	2017-2018			06 học viên cao học hướng dẫn tranh tốt nghiệp		208,4	45	253,4/373,4/270
6	2018-2019			01		404,4		404,4/474,4/270
7	2019-2020			01		209	90	299/269/270

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐ :

- Học ĐH ☐ Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; Tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: .....số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐ :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : .....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 khung chuẩn Châu Âu

### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ .... đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Hoàng Tùng		X	X		2017-2019	Trường ĐH SP Nghệ thuật TW	QĐ số 2196/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 26/12/2020
2	Nguyễn Tiến Nhân		X	X		2018-2020	Trường ĐH SP Nghệ thuật TW	QĐ số 674/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 22/6/2020

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên



TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>Sau khi bảo vệ luận án TS</b>						
1	Hội họa Việt Nam giai đoạn 1925-1945 nhìn từ góc độ văn hóa	Chuyên khảo	Nxb Khoa học Xã hội, 2019	01	Viết một mình	Trường ĐHSP Nghệ thuật TW ngày 02/2020/KHCN
2	Hướng dẫn dạy học môn nghệ thuật THPT theo chương trình giáo dục phổ thông mới phần mỹ thuật	Hướng dẫn	Nxb Đại học Sư phạm, 2019	03	Biên soạn Từ tr 54-tr 84	Trường ĐHSP Nghệ thuật TW ngày 02/2020/KHCN

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 02 Cuốn sách sách của Nhà xuất bản có uy tín.

+ **Hội họa Việt Nam giai đoạn 1925-1945 nhìn từ góc độ văn hóa** (viết một mình), Sách chuyên khảo, Nxb Khoa học Xã hội, 2019.

+ **Hướng dẫn dạy học môn nghệ thuật THPT theo chương trình giáo dục phổ thông mới phần mỹ thuật** (thành viên), Nxb Đại học Sư phạm, 2019.

**Lưu ý:**

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
<b>I. Trước khi bảo vệ luận án</b>					
1	Nét trong hình hoạ	Chủ nhiệm	Cấp khoa	12 tháng	2008/ Tốt
2	Hiện thực trong hội hoạ	Chủ nhiệm	Cấp khoa	12 tháng	2010/Tốt
3	Nghiên cứu biên soạn tài liệu giảng dạy môn Bố cục chất liệu Sơn mài	Thành viên	Cấp trường	24 tháng	2013/Tốt
4	Nghiên cứu biên soạn tài liệu giảng dạy môn Thực tế chuyên môn	Thành viên	Cấp trường	24 tháng	2015/Tốt
<b>II. Sau khi bảo vệ luận án TS</b>					
5	Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường qua dạy học mỹ thuật ở trường THCS	Chủ nhiệm	T2018-12, Cấp Trường	24 tháng	2019/Tốt

**Lưu ý:**

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)



7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
<b>I. Trước khi được cấp bằng TS</b>								
1	Tính dân tộc trong Hội họa Việt Nam giai đoạn 1925-1945	01	Tác giả chính	Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật ISSN: 0866-8655			Số 326 Tr.37-40	2011
2	Sự tiếp biến văn hóa qua Hội họa Việt Nam giai đoạn 1925-1945	01	Tác giả chính	Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật ISSN: 0866-8655			Số 383 Tr.49-53	2016
3	Lãng mạn và hiện thực- hai xu hướng chủ đạo của Hội họa Việt Nam giai đoạn 1925-1945	01	Tác giả chính	Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật ISSN: 1859-4964			Số 17 Tr.51-56	2016
<b>II. Sau khi được cấp bằng TS</b>								
4	Đôi điều suy nghĩ về thực trạng giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong môn mỹ thuật ở bậc THCS hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật ISSN: 1859-4964			Số 27 Tr.54-57	2018



5	Mỹ thuật Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá	01	Tác giả chính	Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật ISSN: 1859-4964			Số 30 Tr.52-55	2019
6	Bài viết hội thảo: Người giáo viên trong hoạt động dạy học mỹ thuật ở bậc học phổ thông	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo: “Bồi dưỡng giáo viên nghệ thuật đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới”, Bộ Giáo dục & Đào tạo			Tr.69 -75	2019
7	Những yêu cầu cần có của giáo viên mỹ thuật trong dạy học các chuyên đề hình hoạ ở bậc học PTTH	01	Tác giả chính	Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật ISSN: 1859-4964			Số 32 Tr.44-47	2020
8	Ưu điểm, hạn chế và giải pháp tích hợp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường thông qua dạy môn mỹ thuật ở bậc THCS hiện nay	01	Tác giả chính	Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật ISSN: 1859-4964			Số 33 Tr.	2020
9	Người họa sỹ Việt Nam	01	Tác giả chính	Tạp chí Văn hoá Nghệ			Số 431 Tr. 90-94	2020



	trong giai đoạn Mỹ thuật Đông Dương			thuật ISSN: 0866- 8655				
10	Những biến đổi trong ngôn ngữ nghệ thuật hội họa Việt Nam giai đoạn 1925- 1945	01	Tác giả chính	Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật ISSN: 0866- 8655			Số 432 Tr.76-80	2020
11	Những thành công của Hội họa Việt Nam giai đoạn Mỹ thuật Đông Dương qua tranh lụa và tranh sơn mài	01	Tác giả chính	Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam ISSN:0868- 3093			Số 303 Tr.11-15	2020
12	世纪初 的越南 油画浅谈  Bài báo Quốc tế: Tranh chân dung Việt Nam giai đoạn đầu thế kỷ 20	01	Tác giả chính	艺海  Tạp chí Nghệ Hải, thuộc Viện Nghiên cứu Nghệ thuật tỉnh Hồ Nam	Mã báo quốc tế ISSN 1673- 1611		Số Tr.	2020
13	世纪初越 南油画探究  Bài báo Quốc tế: Sự biến đổi về tạo hình của Hội họa Việt Nam đầu thế kỷ 20	01	Tác giả chính	美与时代  Tạp chí Đẹp và Thời đại, phiên bản Mỹ thuật kỳ III.	Mã xuất bản quốc tế ISSN 1003- 2592		Số Tr	2020
14	世纪初越 南绘画造	01	Tác giả chính	美与时代 Tạp chí Đẹp và Thời đại,	Mã xuất bản		Số Tr	2020



型的变化			phiên bản Mỹ thuật kỳ IV.	quốc tế ISSN 1003- 2592			
Bài báo quốc tế: Tranh sơn dầu Việt Nam giai đoạn nửa đầu thế kỷ 20							

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03

1, Bài báo Quốc tế: Tranh chân dung Việt Nam giai đoạn đầu thế kỷ 20 (viết một mình), Báo Nghệ Hải, thuộc Viện Nghiên cứu Nghệ thuật tỉnh Hồ Nam (2020), Mã báo quốc tế ISSN 1673-1611.

2, Bài báo Quốc tế: Sự biến đổi về tạo hình của Hội hoạ Việt Nam đầu thế kỷ 20 (viết một mình), Tạp chí Đẹp và Thời đại, phiên bản Mỹ thuật kỳ III (2020) Mã xuất bản quốc tế ISSN 1003-2592.

3, Bài báo quốc tế: Tranh sơn dầu Việt Nam giai đoạn nửa đầu thế kỷ 20 (viết một mình), Tạp chí Đẹp và Thời đại, phiên bản Mỹ thuật kỳ IV, Mã xuất bản quốc tế ISSN 1003-2592.

**Lưu ý:** Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

## 7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
<b>I. Triển lãm hội hoạ cá nhân ngoài nước</b>					
1	Triển lãm cá nhân “Render- Vour”	ArtBlue Studio, Singapore	05-03-2016	Tác giả chính	Một mình
<b>II. Triển lãm hội hoạ cá nhân trong nước</b>					
2	Triển lãm cá nhân “Những gương mặt được trang điểm”	Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	22-10-2012	Tác giả chính	Một mình
<b>III. Triển lãm hội hoạ (nhóm) ngoài nước</b>					
3	Triển lãm “Nghệ thuật đương đại Việt Nam – Malaysia	Penang Mutiarra Gallery	2010	Đồng tác giả	05
4	Triển lãm “Nghệ thuật đương đại”	Do River Gallery và Apricot	25-10-2010	Đồng tác giả	03



		Gallery London, UK			
5	Triển lãm nhóm “Moving On”	Apricot Gallery London, UK	17-08-2011	Đồng tác giả	03
6	Triển lãm “Trao đổi nghệ thuật quốc tế lần thứ 20”	Hiệp hội trao đổi Mỹ thuật Quốc tế Hàn Quốc	2013	Đồng tác giả	Nhiều nước tham gia
7	Triển lãm nhóm “Những người bạn Việt Nam - Hàn Quốc”	Hiệp hội trao đổi Mỹ thuật Hàn Quốc – Việt Nam	2014	Đồng tác giả	18
8	Triển lãm nhóm “Chào đón Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tới thăm và làm việc tại Indonexia”	Đại sứ quán Việt Nam tại Indonesia	2017	Đồng tác giả	05
9	Triển lãm tranh “Chào đón Thủ Tướng Nguyễn Xuân Phúc tham dự hội nghị G20 tại Đức”	Đại sứ quán Việt Nam tại Đức	2017	Đồng tác giả	05
10	Triển lãm nhóm “Ngày Việt Nam tại Áo”	Đại sứ quán Việt Nam tại Áo	2017	Đồng tác giả	05
11	Triển lãm nhóm “Tranh đương đại Việt Nam- Myanmar	Đại sứ quán Việt Nam tại Myanmar	2017	Đồng tác giả	12
12	Triển lãm nhóm “hội hoạ đương đại Việt Nam tại Thụy Điển”	Đại sứ quán Việt Nam tại Thụy Điển	2019	Đồng tác giả	05
13	Triển lãm nhóm “hội hoạ đương đại Việt Nam tại Ấn Độ”	Đại sứ quán Việt Nam tại Ấn Độ	2019	Đồng tác giả	07
<b>IV. Triển lãm nhóm trong nước</b>					
14	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc	Hội Mỹ thuật Việt	2000	Đồng tác giả	Nhiều tác giả



		Nam			
15	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc	Hội Mỹ thuật Việt Nam	2005	Đồng tác giả	Nhiều tác giả
16	Triển lãm nhóm quốc tế “Hà Nội Wellcome”	Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	2009	Đồng tác giả	07
17	Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc	Hội Mỹ thuật Việt Nam	2010	Đồng tác giả	Nhiều tác giả
18	Triển lãm tranh “Chân dung tự hoạ Dogma”	Dogma Prize	2011	Đồng tác giả	20
19	Triển lãm nhóm “Tết Art”	Real Art	20-01-2016	Đồng tác giả	08
20	Triển lãm nhóm “Domino Art Fair”	Real Art	21-01-2017	Đồng tác giả	07
21	Triển lãm nhóm “Domino Art Fair”	Real Art	19-02-2017	Đồng tác giả	07
22	Triển lãm nhóm “Chuột mi” (Macaza)	Real Art	25-08-2017	Đồng tác giả	10
23	Triển lãm nhóm “ParkCity Vẽ đẹp trong tranh”		14-10- 2017	Đồng tác giả	14
24	Triển lãm tranh “Thấp sáng những nụ cười”	Tổ chức Operation Smile Địa điểm: Khách sạn Sheraton, Hà Nội	01-12-2018	Đồng tác giả	06
25	Triển lãm nhóm “Hồ gươm mùa Xuân”	Trung tâm thông tin văn hoá Hồ Gươm, số 2 Lê Thái Tổ, Hà Nội	23-02-2018	Đồng tác giả	14
26	Triển lãm tranh phục vụ Hội nghị Apec lần thứ 25 tại Đà Nẵng	Bộ ngoại giao	06-11-2017	Đồng tác giả	05
27	Triển lãm nhóm “Chào hè 2018”	50 Đào Duy Từ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	29-05-2018	Đồng tác giả	05
28	Triển lãm nhóm “Lặng lẽ”	Bảo tàng	02-01-2018	Đồng tác giả	05



		Mỹ thuật Việt Nam			
29	Triển lãm tại phòng họp và phòng khách Bộ Ngoại giao (trong sự kiện ngoại giao năm 2020)	Bộ Ngoại giao	07-03-2019	Đồng tác giả	05

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

- + Triển lãm nhóm “Chào đón Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tới thăm và làm việc tại Indonexia”
- + Triển lãm tranh “Chào đón Thủ Tướng Nguyễn Xuân Phúc tham dự hội nghị G20 tại Đức”
- + Triển lãm nhóm “Ngày Việt Nam tại Áo”
- + Triển lãm nhóm “Tranh đương đại Việt Nam-Myanmar
- + Triển lãm nhóm “hội họa đương đại Việt Nam tại Thụy Điển”
- + Triển lãm nhóm “Chuốt mi” (Macaza)
- + Triển lãm nhóm “ParkCity Vẻ đẹp trong tranh”
- + Triển lãm tranh “Thấp sáng những nụ cười”
- + Triển lãm nhóm “Hồ gươm mùa Xuân”
- + Triển lãm tranh phục vụ Hội nghị Apec lần thứ 25 tại Đà Nẵng
- + Triển lãm nhóm “Chào hè 2018”
- + Triển lãm nhóm “Lặng lẽ”
- + Triển lãm tại phòng họp và phòng khách Bộ Ngoại giao (trong sự kiện ngoại giao năm 2020)

### 7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải khuyến khích Triển lãm mỹ thuật toàn quốc	Bộ Văn hóa – Thông tin	8767/QĐ-BVHTT, ngày 23/11/2005	01
2	Bằng chứng nhận tác phẩm hội họa xuất sắc trong triển lãm trao đổi nghệ thuật quốc tế tại Hà Quốc	Ủy ban tổ chức trao đổi nghệ thuật quốc tế Hàn Quốc	13- 73, ngày 3/7/2013,	01
3	Giải nhất cuộc thi vẽ	Dogma Prize	Ngày 12/7/ 2011	01



	tranh chân dung tự họa Dogma Prize			
--	---------------------------------------	--	--	--

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Giải khuyến khích Triển lãm Mỹ thuật Toàn quốc, Bộ Văn hóa – Thông tin, 8767/QĐ-BVHTT, ngày 23/11/2005

+ Bằng chứng nhận Tác phẩm Hội họa xuất sắc trong Triển lãm Trao đổi Nghệ thuật Quốc tế tại Hàn Quốc

+ Giải nhất cuộc thi vẽ tranh chân dung tự họa Dogma Prize

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Chợ quê tôi	Bộ Văn hóa – Thông tin	8767/QĐ-BVHTT, ngày 23/11/2005	01
2	Trong đầm	Ủy ban tổ chức trao đổi nghệ thuật quốc tế Hàn Quốc	13- 73, ngày 3/7/201	01
3	Chân dung tự họa	Dogma Prize	Ngày 12/7/ 2011	01

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: .....

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ....

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: ....

.....

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ;04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

(\*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

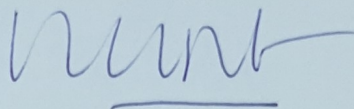
**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà nội, ngày 26 tháng 06 năm 2020

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**TS. Nguyễn Văn Cường**